

Số: /BC-UBND Thị xã Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển KT-XH, QP-AN năm 2022,
kế hoạch phát triển KT-XH, QP-AN năm 2023**

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KT-XH, QP-AN NĂM 2022

Năm 2022, dưới áp lực do lạm phát tăng, giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài cần được giải quyết; trong khi đó, dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân, nhưng dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Thị ủy, giám sát của HĐND thị xã, sự chủ động tham mưu của cơ quan chuyên môn, sự phối hợp của UBMTTQVN thị xã, các đoàn thể và quá trình thực hiện nhiệm vụ bám sát chủ đề “*Kỷ cương, quyết liệt, sâu sát, hiệu quả - Thu hút đầu tư - Thực hiện tốt mục tiêu kép*”, UBND thị xã đã chỉ đạo, điều hành thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU: Số chỉ tiêu đề ra: 18; Hoàn thành đạt, vượt: 17; Không đạt: 1

I. Các chỉ tiêu về lĩnh vực kinh tế

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước thực hiện là 3.702 tỷ đồng, tăng 19,32% so với cùng kỳ năm 2021 (KH tăng 17-19%).

- Giá trị sản xuất công nghiệp-TTCN trên địa bàn ước thực hiện là 586,1 tỷ đồng, tăng 10,22 % so với năm 2021 (KH tăng 7-9%).

- Giá trị sản xuất Nông lâm thủy sản ước thực hiện 115,6 tỷ, giảm 0,69% (KH tăng 4-5%), trong đó: Nông nghiệp 80,8 tỷ đồng, giảm 5,30% (KH tăng 3-4%).

- Thu ngân sách NN trên địa bàn ước thực hiện 87.000 triệu đồng, đạt 150,8% dự toán tỉnh giao; 84,7% dự toán được HĐND thị xã giao (*trong đó: thu đấu giá đất 30,74 tỷ đồng, đấu giá thanh lý tài sản chưa thực hiện*); Nếu không tính thu từ khai thác quỹ đất thì thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện: 56.263 triệu đồng, đạt 149,2% dự toán được giao.

- Tổng số vốn xây dựng cơ bản nguồn ngân sách năm 2022 phân cấp thị xã quản lý và chủ đầu tư ước thực hiện: 115.264,4 triệu đồng, trong đó: Ngân sách TW, tỉnh hỗ trợ: 77.305,4 triệu đồng, ngân sách thị xã: 37.959 triệu đồng

- Trong năm có 19 doanh nghiệp thành lập mới (KH 10-15 doanh nghiệp).

II. Các chỉ tiêu về lĩnh vực xã hội

- Duy trì 5/5 phường xã đạt chuẩn phổ cập bậc Trung học.
- Tỷ lệ huy động vào nhà trẻ ước thực hiện 78,2% (KH 77%); Mẫu giáo: 100% (KH 100%); trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.
- Tạo việc làm mới cho 421 người (KH 350 người).
- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên ước 0,59% (KH dưới 1%).
- Hộ nghèo giảm 14 hộ (KH giảm từ 12-15hộ/năm).
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng (theo cân nặng) dưới 5 tuổi là 5,35%, giảm 0,28% (KH giảm từ 0,1-0,2%/năm).
- Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm Y tế: 99% (KH 99%).

III. Các chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng 58,4% (KH 58%).
- Tỷ lệ người dân các phường 1, 2, 3 sử dụng nước sạch đạt 100% (KH 100%). Tỷ lệ người dân phường An Đôn, xã Hải Lệ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% (KH 100%).
- Tỷ lệ hộ gia đình có hố xí tự hoại đạt 100% (KH 98%).
- Tỷ lệ hộ được thu gom rác thải: Phường 1, 2, 3, An Đôn: đạt 100% (KH 100%); xã Hải Lệ đạt 90% (KH 90%).
- Số hộ đầu nối mới vào hệ thống xử lý nước thải: 50 hộ, dự kiến đến hết năm 2022 hoàn thành đầu nối 135 hộ (KH 135 hộ).

B. KẾT QUẢ CỤ THỂ TRÊN CÁC LĨNH VỰC

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Thương mại, dịch vụ, du lịch

Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Kết luận số 22-KL/TU của BTV Thị ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU của Thị ủy về phát triển TMDV&DL năm 2022; Tiếp tục kêu gọi doanh nghiệp đầu tư theo danh mục dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025.

Trong năm 2022, hoạt động kinh doanh thương mại - dịch vụ đã phục hồi và phát triển, tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong cơ cấu kinh tế, đóng góp vào nguồn thu ngân sách địa phương. Mặc dù giá cả hàng hóa một số mặt hàng tiêu dùng, thực phẩm có tăng so với năm trước nhưng sức mua của người dân vẫn có chiều hướng gia tăng. Một số cửa hàng thuộc các chuỗi hàng bán lẻ được đầu tư mở rộng các điểm bán hàng, đã góp phần đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao của người dân. Các hộ kinh doanh chấp hành tốt các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19, vừa chống dịch vừa sản xuất kinh doanh. Hoạt động vận tải đáp ứng được nhu cầu, đi lại và vận chuyển hàng hóa.

Tổ chức Hội chợ hàng tiêu dùng thị xã năm 2022 và doanh nghiệp trên địa bàn tham gia Hội chợ Thương mại do tỉnh tổ chức¹. Triển khai các lớp tập huấn

¹ Công ty TNHH Thanh Huyền My tổ chức Hội chợ hàng tiêu dùng thị xã năm 2022; 03 doanh nghiệp tham gia Hội chợ Thương mại quốc tế khu vực Tiểu vùng MeKong mở rộng (GMS) - Quảng Trị 2022 tại Cửa Việt, Gio Linh (từ ngày 25/7-31/7/2022).

thương mại điện tử cho các hộ kinh doanh², kỹ năng về khởi nghiệp sáng tạo cho đoàn viên thanh niên³. Duy trì việc kiểm tra, kiểm soát thị trường và vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là trong dịp thị xã tổ chức các ngày lễ lớn năm 2022.

Kết quả, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước thực hiện là 3.702 tỷ đồng tăng 19,32% so với cùng kỳ năm 2021⁴.

Về du lịch, ban hành kế hoạch xây dựng các sản phẩm du lịch năm 2022. Hoàn thành phim tài liệu quảng bá du lịch thị xã Quảng Trị⁵. Phối hợp triển khai thí điểm tour du lịch đêm viếng Di tích Thành Cổ. Trong năm số khách đến thị xã Quảng Trị khoảng 80.000 lượt người. Tổ chức Hội thảo ứng dụng Công nghệ 4.0 trong phát triển du lịch thông minh.

2. Công nghiệp - TTCN

Giá trị sản xuất công nghiệp-TTCN trên địa bàn ước thực hiện là 586,1 tỷ đồng tăng 10,22 % so với năm 2021⁶,

Tại Cụm Công nghiệp Hải Lệ: Triển khai xây dựng hạng mục: Điện chiếu sáng công trình cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ (*giai đoạn 1*); Triển khai xây dựng phương án hoán đổi đất rừng và công tác GPMB của công trình: Hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ (*giai đoạn 2*); Hướng dẫn các nhà đầu tư có dự án sản xuất kinh doanh tại Cụm Công nghiệp Hải Lệ hoàn thành các thủ tục theo quy định. Tạo điều kiện cho dự án Nhà máy bao bì carton Quảng Trị mở rộng thêm diện tích 3.000 m² để nâng công suất nhà máy với tổng mức đầu tư từ 20 tỷ đồng lên 34 tỷ đồng.

Xây dựng kế hoạch và đề xuất hỗ trợ đề án khuyến công Quốc gia và tỉnh năm 2022 cho các đơn vị sản xuất, trong đó: nguồn khuyến công Quốc gia cho 01 cơ sở⁷; nguồn khuyến công tỉnh cho 03 cơ sở với tổng mức hỗ trợ là 250 triệu đồng⁸; hướng dẫn, hỗ trợ lập hồ sơ tham gia bình chọn và đã được tỉnh công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh lần thứ 6 năm 2022⁹.

3. Sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Tuy có nhiều nỗ lực, cố gắng trong công tác chỉ đạo cũng như triển khai thực hiện, nhưng do ảnh hưởng lớn của mưa lũ bất thường ngày 31/3 - 02/4/2022 và các đợt mưa trong tháng 10/2022 nên một số chỉ tiêu trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản không đạt theo kế hoạch. Tình hình thực hiện cụ thể như sau:

3.1. Trồng trọt

² Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia: 50 người.

³ Với sự tham gia của 70 học viên.

⁴ trong đó: bán lẻ hàng hóa đạt 2.261 tỷ đồng; lưu trú và ăn uống 834 tỷ đồng; dịch vụ khác 607 tỷ đồng.

⁵ Đăng tải trên Đài PTTH tỉnh, hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử, page Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm VHHT-TDĐT thị xã.

⁶ trong đó: khai khoáng 8,79 tỷ đồng; công nghiệp chế biến; chế tạo 500,37 tỷ đồng; sản xuất và phân phối điện; cung cấp nước, xử lý rác thải: 76,93 tỷ đồng.

⁷ Công ty CP bao bì carton Quảng Trị.

⁸ Công ty TNHH TMDV Quảng cáo Nhịp Cầu (75 triệu), Cơ sở xây sát Hùng Oanh (75 triệu), Công ty TNHH chế biến gỗ Thảo Vân (100 triệu).

⁹ Sản phẩm tinh dầu trầm Đức Thiện của hộ kinh doanh Nguyễn Thị Bé Thu.

Tổng diện tích gieo trồng năm ước đạt 852 ha, trong đó: *Cây lúa* 515,1 ha, đạt 96,1% kế hoạch, Năng suất ước đạt 47,5 tạ/ha, giảm 8,6 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước; *Cây ngô*: 83,3 ha/80ha đạt 104,12% so kế hoạch, năng suất ngô đạt 55,2 tạ/ha, giảm 0,2tạ/ ha so với cùng kỳ năm trước; *Cây có củ* 139,6 ha, giảm 17,6 ha so với cùng kỳ; *Cây thực phẩm*: 99,5 ha, giảm 11,8 ha so với cùng kỳ; *Cây công nghiệp ngắn ngày*: Cây lạc 12,8 ha tăng 8,3 ha so với cùng kỳ. Sản lượng lương thực có hạt ước thực hiện là 2.910 tấn (lúa 2.447 tấn, ngô 463 tấn), giảm 553 tấn so với năm trước (Kế hoạch 3.050 tấn), đạt 95,4% Kế hoạch .

3.2. Chăn nuôi

Trong năm 2022, đã phát hiện bệnh Cúm gia cầm tại Chợ Quảng Trị và bệnh viêm da nổi cục trên đàn Bò ở Thôn Tích Tường. Ngay sau khi phát hiện dịch bệnh, thị xã đã tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm không để dịch bệnh lây lan. Công tác kiểm tra, kiểm soát giết mổ, chấn chỉnh hoạt động của các lò mổ được tăng cường; đã tích cực chỉ đạo công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và triển khai các chính sách hỗ trợ tái thiết đàn lợn sau dịch bệnh¹⁰.

3.3. Thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản khoảng 71,1 ha. sản lượng thủy sản trong năm ước đạt 313,5 tấn, đạt 149,3% kế hoạch (sản lượng khai thác 132,2 tấn, nuôi trồng 181,3 tấn), giảm 0,7 tấn so với cùng kỳ.

3.4. Lâm nghiệp

Diện tích rừng trồng mới tập trung là 210 ha, giảm 69 ha so với cùng kỳ năm trước. Diện tích rừng được giao khoán bảo vệ là 486 ha; sản lượng gỗ rừng trồng khai thác 9.326 m³ tương đương với sản lượng năm 2021.

Tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây” Xuân Nhâm Dần năm 2022.

3.5. Về xây dựng nông thôn mới, OCOP

Xây dựng kế hoạch củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu xây dựng NTM năm 2022 đồng thời triển khai rà soát đánh giá mức độ hoàn thành theo bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025, kết quả, còn 1 chỉ tiêu chưa đạt¹¹. Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh và BTV Thị ủy; kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Chỉ đạo thực hiện các nội dung theo kế hoạch vốn được phân bổ, nhất là đối với nguồn vốn NSTW¹². Chỉ đạo xây dựng vườn mẫu, thôn nông thôn mới kiểu mẫu. Hỗ trợ các chủ thể tham gia Chương trình OCOP năm 2022 đối với

¹⁰Tổng số đàn gia súc, gia cầm: Trâu 680 con, bò 981 con, lợn 1.553 con (giảm 979 con), hươu dê 465 con (tăng 276 con), gia cầm 58.600 con (tăng 100 con) so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 1.531,5 tấn, tăng 19,5 tấn so với cùng kỳ năm trước.

¹¹Tiêu chí 1 - Quy hoạch.

¹²Tổng nguồn vốn NS TW hỗ trợ năm 2022: 895 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư: 705 triệu; vốn sự nghiệp: 190 triệu.

02 sản phẩm (*Tinh bột nghệ nguyên chất, bánh chưng Đông Nội*); Hoàn thiện hồ sơ nhân hiệu tập thể ném Như Lê gửi Cục Sở hữu trí tuệ theo quy định.

4. Về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể

Tổ chức gặp mặt doanh nghiệp, tạo điều kiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về kinh tế tư nhân, cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh¹³. Nhìn chung các doanh nghiệp trên địa bàn vẫn tiếp tục phát triển, đóng góp vào thu ngân sách và giải quyết việc làm cho lao động.

Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức đại hội nhiệm kỳ các Hợp tác xã theo đúng quy định Luật HTX. Đề xuất tỉnh các những nội dung hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể HTX giai đoạn 2022-2025. Kiểm tra, đánh giá các Hợp tác xã theo các tiêu chí tại Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã.

5. Hoạt động kêu gọi xúc tiến đầu tư

Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án thu hút đầu tư và huy động nguồn lực hoàn thiện hạ tầng đô thị, du lịch và cụm công nghiệp Hải Lệ năm 2022. Tiếp tục kêu gọi, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai các dự án. Tổ chức lấy ý kiến tham vấn của các Sở ngành liên quan để hoàn thiện hồ sơ, quy trình, thủ tục đối với 3 dự án: Dự án thương mại - dịch vụ tại Sân vận động thị xã; Dự án trung tâm thương mại, khách sạn, nhà hàng tại khu quy hoạch phía Bắc Cầu Thành Cổ; Khu đô thị mới Võ Thị Sáu (giai đoạn 3). Rà soát, đề xuất phương án giải quyết đối với dự án Trung tâm du lịch Hoài niệm để báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy cho ý kiến và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

6. Tài chính, ngân sách

Quản lý, điều hành chi ngân sách thị xã đảm bảo các nhiệm vụ phát triển KT-XH, tăng cường QP-AN và những nhiệm vụ quan trọng, đột xuất. Tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách, quản lý, khai thác có hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn.

Ước thu ngân sách NN trên địa bàn thực hiện 87.000 triệu đồng, đạt 150,8% dự toán tính giao; trong đó: Ngân sách địa phương được hưởng: 80.000 triệu đồng, đạt 146,8% dự toán tính giao. Nếu so với dự toán của HĐND thị xã giao thì chỉ đạt 84,7%, trong đó: Ngân sách địa phương được hưởng: 82,3%. Thu đầu giá đất 30.740 triệu đồng (KH 65.000 triệu đồng), trong đó: NS địa phương được hưởng: 29.200 triệu đồng. Thu từ đầu giá thanh lý tài sản chưa thực hiện.

Nếu không tính thu từ khai thác quỹ đất thì thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện: 56.263 triệu đồng, đạt 149,2% dự toán được giao; trong đó: Ngân sách địa phương được hưởng: 50.800 triệu đồng, đạt 143,2% dự toán.

¹³Cấp mới giấy phép kinh doanh 244 trường hợp, với số vốn 100 tỷ đồng; Cấp thay đổi: 70 trường hợp với số vốn kinh doanh: 70 tỷ đồng.; Cấp lại: 14 trường hợp; Chấm dứt: 12 trường hợp.

Số thu bổ sung từ ngân sách tỉnh 125.272 triệu đồng, đạt 109% dự toán; trong đó: thu bổ sung cân đối: 109.329 triệu đồng, đạt 100% dự toán; bổ sung có mục tiêu là 15.943 triệu đồng, đạt 282% dự toán.

Tổng chi ngân sách ước thực hiện năm 2022 là 272.659 triệu đồng, trong đó: chi đầu tư phát triển 45.000 triệu đồng; Chi thường xuyên 151.351 triệu đồng; Chi các chương trình mục tiêu: 15.943 triệu đồng; Chi tạo nguồn CCTL: 3.164 triệu đồng; Chi chuyển nguồn: 57.200 triệu đồng. Đảm bảo nguồn kinh phí để chi cho các hoạt động tổ chức các ngày Lễ lớn năm 2022.

7. Xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng

Tiếp tục đôn đốc tiến độ thi công các công trình chuyển tiếp theo kế hoạch vốn¹⁴; Chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án khởi công mới theo kế hoạch vốn 2022, theo đó đã triển khai đầu tư 26 công trình: 1 công trình sử dụng nguồn vốn TW hỗ trợ¹⁵; 1 công trình chủ yếu sử dụng nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ¹⁶; 10 công trình do thị xã làm chủ đầu tư¹⁷; 15 công trình, hạng mục công trình do cấp xã làm chủ đầu tư¹⁸. Tổ chức lễ khởi công dự án Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt (*giai đoạn 1*) chào mừng kỷ niệm 50 giải phóng thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

Do nguồn thu từ đấu giá khai thác quỹ đất và thanh lý tài sản không đạt kế hoạch nên đã tiến hành điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư năm 2022. Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công phân cấp thị xã cân đối năm 2022 sau khi điều chỉnh: **37.959** triệu đồng, giảm **49.817** triệu đồng so với kế hoạch đầu năm¹⁹. Thực hiện điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (*đợt 1*).

Đến nay, tổng nguồn vốn thực hiện chỉ **37.959** triệu đồng, bằng 43% kế hoạch đầu năm. Các công trình đều tiến hành giải ngân tốt khi được bố trí vốn. Hiện nay, đã giải ngân được 20.543 triệu đồng đạt 84% kế hoạch vốn đã nhập, sẽ hoàn thành giải ngân 100% trong năm 2022.

Đã thực hiện rà soát, trình HĐND thị xã phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 5 công trình²⁰ và các công trình khởi công mới năm 2023 (Trường Tiểu học

¹⁴ Hạ tầng cụm công nghiệp Hải Lệ (giai đoạn 1); Nâng cấp hệ thống đường giao thông đô thị; Hệ thống đường giao thông khu dân cư phía Tây đường Nguyễn Trường Tộ; Nghĩa trang nhân dân thị xã Quảng Trị; hạng mục: Khu cát táng di dời lăng mộ Khu đô thị Bắc Thành Cổ; San lấp mặt bằng khu vực phát triển đô thị Bắc Thành Cổ; Kênh tiêu Như Lệ, xã Hải Lệ; Kè chống sạt lở sông Thạch Hãn đoạn qua xã Hải Lệ; Trường TH&THCS Hải Lệ.

¹⁵ Cơ sở hạ tầng và giao thông đô thị thị xã Quảng Trị tổng mức đầu tư 140 tỷ đồng.

¹⁶ Nhà văn hóa trung tâm thị xã Quảng Trị; tổng mức đầu tư 44,5 tỷ đồng.

¹⁷ Khu dân cư Lương thực huyện Triệu Hải cũ (giai đoạn 3); Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; Hạng mục: Phòng học chức năng, Nhà hiệu bộ; Nâng cấp, cải tạo đường Trần Quốc Toản; Trụ sở Thị ủy; Hạng mục: Cải tạo Hội trường; Bãi rác thị xã (giai đoạn 2); Hạ tầng cụm công nghiệp Hải Lệ (giai đoạn 2); Hệ thống thu gom nước thải thị xã Quảng Trị - Tuyến cấp 2; Chợ thị xã Quảng Trị, hạng mục: Nâng cấp đường vào công phụ, sân chợ, nạo vét rãnh và các hạng mục phụ trợ.

¹⁸ Điện chiếu sáng hẻm kiệt; Bê tông giao thông nội phường; Chống úng cục bộ; Điện chiếu sáng hẻm kiệt; Đường gom dọc đường sắt từ khu phố 1 đến khu phố 2 - phường 1.

¹⁹trong đó: XD CB tập trung: 6.026 triệu đồng; Thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất: 28.700 triệu đồng; Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021: 3.233 triệu đồng.

²⁰Công trình Trung tâm hành chính thị xã (giai đoạn 1- Nhà làm việc 5 tầng); Kênh tiêu thoát nước Khu phố 3, phường An Đôn; vỉa hè đường Hai Bà Trưng (đoạn qua Trường THPT thị xã và Trường Dân tộc nội trú tỉnh); vỉa hè đường Trần Hưng Đạo (trước Di tích lịch sử Trường Bồ Đề); Công trình Trụ sở Thị ủy (hạng mục: cải tạo hội trường).

Trần Quốc Toàn và Hệ thống điện chiếu sáng khu dân cư phía Tây đường Nguyễn Trường Tộ).

Ngoài ra, năm 2022 thị xã đã kêu gọi thêm được nguồn hỗ trợ 4 tỷ đồng của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam để xây dựng trường Tiểu học Trần Quốc Toàn; 6,5 tỷ đồng của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Phú Điền để xây dựng công trình: Chinh trang, mở rộng khu vực nhà hành lễ bên tả hoa bờ Nam sông Thạch Hãn. Hiện nay đang đề xuất hỗ trợ đầu tư giai đoạn 2 với tổng kinh phí khoảng 14,5 tỷ đồng.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác GPMB các dự án trên địa bàn²¹.

8. Công tác Quy hoạch, quản lý đô thị, tài nguyên môi trường

8.1. Công tác quy hoạch, quản lý đô thị

Tham gia đề xuất ý kiến đối với phương án phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Ý tưởng điều chỉnh Quy hoạch thị xã giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045. Trình Sở Xây dựng về điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị xã (*vị trí Sân vận động thị xã*). Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quy hoạch phân khu²², quy hoạch chi tiết²³. Triển khai thực hiện các bước quy trình điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Quảng Trị.

Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch Chinh trang đô thị năm 2022; Kế hoạch thực hiện đề án nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự vỉa hè. Triển khai xây dựng Quy chế Quản lý kiến trúc đô thị thị xã Quảng Trị. Xây dựng trình HĐND thị xã thông qua Đề án xã hội hóa lát vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn thị xã giai đoạn 2023-2025. Hoàn thành 26/27 tuyến xã hội hóa điện chiếu sáng hẻm, kiệt và các tuyến đường thôn, xóm với chiều dài gần 4,9km theo kế hoạch năm 2022²⁴.

Phối hợp khảo sát hiện trạng và thống nhất một số nội dung lập đề án xây dựng, nâng cấp, cải tạo các trụ sở cấp xã. Chỉ đạo thực hiện công tác cấp phép xây dựng đảm bảo quy định, trong năm cấp 162 giấy phép xây dựng²⁵; Nghiêm túc thực hiện công tác kiểm tra sau phép, phát hiện xử lý 03 trường hợp xây dựng sai nội dung giấy phép đã cấp.

8.2. Tài nguyên và môi trường

Đăng ký bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của tỉnh. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2023. Triển khai đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, cắm mốc ranh giới phạm vi khu đất phục vụ công tác giao đất thực địa cho các hộ dân trúng đấu giá. Triển khai phương án giao đất lâm nghiệp

²¹Các công trình: Cơ sở hạ tầng và giao thông đô thị thị xã Quảng Trị; Khu đô thị Võ Văn Kiệt; Khu vực phát triển đô thị Bắc Thành Cổ; Hạ tầng Cụm CN Hải Lệ (giai đoạn 2); Trụ sở HTX vận tải đường sông Triệu phong.

²²Phê duyệt Quy hoạch phân khu 1/2000 Phường 1; Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phường An Đôn.

²³Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết 1/500 khu Lương thực Triệu Hải cũ (*giai đoạn 2*); Triển khai lập quy hoạch chi tiết 1/500 khu dịch vụ bờ Nam sông Thạch Hãn, quy hoạch chi tiết khu dân cư Khu phố 8, Phường 3.

²⁴Còn tuyến Kiệt 73 Lê Duẩn (Phường 1) không thực hiện với lý do Nhân dân không đóng góp kinh phí đối ứng.

²⁵Trong đó có 04 công trình và 158 nhà ở riêng lẻ.

cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư sử dụng tại Tiểu khu 815²⁶; Chỉ đạo thực hiện giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai đảm bảo quy định²⁷. Quyết định thu hồi đất và phê duyệt Phương án BTHT, GPMB các công trình, dự án trên địa bàn²⁸. Tiếp tục rà soát vướng mắc liên quan phương án hoán đổi đất dự án Khu vực phát triển đô thị Bắc Thành Cổ. Kiểm tra tình hình thực hiện dự án của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý khai thác khoáng sản.

Triển khai xây dựng tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp năm 2022. Phát động ra quân vệ sinh môi trường các đợt lễ, tết, sau lụt, bão... Tiếp tục thực hiện Đề án nhà tiêu tự hoại cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn năm 2022, đến nay đã xây dựng hoàn thành 190/212 hộ (90,9% KH đề án) được phê duyệt theo đề án (*còn 19 hộ chưa triển khai, 2 hộ trùng tên, 1 hộ đi khỏi địa bàn*). Triển khai việc đấu nối hệ thống nước thải của hộ gia đình vào hệ thống xử lý thải chung thị xã của một số tuyến đường đã được đầu tư, kết quả đến thời điểm báo cáo đã thực hiện đấu nối thêm 50 hộ, dự kiến đến cuối năm hoàn thành đấu nối thêm 85 hộ (đạt KH là 135 hộ).

9. Khoa học và công nghệ

Tiếp tục duy trì, áp dụng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác cải cách hành chính. Hoạt động triển khai ứng dụng tiến bộ KHCN, nghiên cứu khoa học trên địa bàn được chú trọng, đã tổ chức các hoạt động chuyển giao quy trình khoa học kỹ thuật nuôi trồng thủy sản, trồng trọt và phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng cho 180 học viên²⁹. Triển khai cuộc thi “Sáng tạo trẻ thị xã Quảng Trị” và tham gia hội thi cấp tỉnh. Triển khai đăng ký tham gia chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN thực hiện năm 2022 theo Nghị quyết 31/2017/HĐND tỉnh.

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Giáo dục - đào tạo

Hoàn thành chương trình năm học 2021-2022; triển khai chương trình năm học 2022-2023. Duy trì ổn định mạng lưới trường, lớp³⁰; Chỉ đạo các trường tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, chủ động, huy động tối đa học sinh trong độ

²⁶Hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ (giao đất cho 4 cộng đồng và 2 hộ gia đình).

²⁷Cấp giấy CNQSD đất lần đầu và diện tích tăng thêm cho 55 trường học; Chuyển mục đích sử dụng đất cho 45 trường học; Đính chính thông tin trên giấy CNQSD đất cho 62 trường học.

²⁸Khu cát táng lăng mộ - Cum công nghiệp Hải Lệ; CSHT đường Võ Văn Kiệt; Đường Võ Văn Kiệt; Kênh tiêu Như Lệ, xã Hải Lệ; Hỗ trợ ổn định đời sống (Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt)...

²⁹ Tổ chức 01 lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật về quy trình chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại trên cây nộm cho 50 thành viên và 02 Hội nghị tập huấn kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh trên cây lúa, hoa màu và cây ăn quả có múi cho 100 thành viên; kỹ thuật nuôi cá nước ngọt 30 học viên; cử cán bộ quản lý HTX và xã viên tham gia lớp tập huấn về kỹ thuật nuôi cá lớn; trồng rừng gỗ lớn có chứng chỉ FSC và kỹ thuật vườn ươm.

³⁰ Hiện có 15 trường học, trong đó có 08 Trường Mầm non (công lập: 05, tư thục: 03), 02 Trường Tiểu học, 04 Trường TH&THCS, 01 trường THCS. Đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

tuổi đến trường³¹. Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia thị xã giai đoạn 2021-2025³². Đến nay, thị xã có 11/12 (91,7%) trường công lập đạt chuẩn Quốc gia. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

Đã tổ chức thành công kỳ thi học sinh giỏi THCS thị xã, có 75/131³³ học sinh đạt giải; tham gia kỳ thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, có 57/83 em đạt giải³⁴, có 8/10 môn đạt giải đồng đội. Tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học thị xã³⁵; tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh năm học 2021-2022 có 02 dự án đạt giải Ba cuộc thi³⁶. Phối hợp tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia.

Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại. Triển khai xây dựng phương án tự chủ tài chính các trường học giai đoạn 2022-2025. Tăng cường triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với trẻ em, học sinh. Tiếp tục kiện toàn, ổn định tổ chức đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên các trường học trực thuộc.

2. Công tác Văn hóa thông tin, thể dục thể thao

Tổ chức thành công các hoạt động nhân kỷ niệm 50 năm giải phóng thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, 50 năm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị, 75 năm ngày Thương binh Liệt sĩ với nhiều hoạt động phong phú, đảm bảo an toàn, không chông chéo, có chất lượng đi vào chiều sâu, tạo ấn tượng tốt đẹp với bạn bè đồng chí, đồng đội trong cả nước, tạo nét văn hóa đặc sắc, dấu ấn riêng có của thị xã Quảng Trị trong việc tổ chức hoạt động lễ hội³⁷; Chương trình Lễ tri ân các AHLS tại Thành Cổ, Đêm Hoa đăng, Tuyến phố đi bộ được truyền hình trực tiếp trên sóng truyền hình tỉnh Quảng Trị và hòa sóng hơn 40 Đài PT-TH trên cả nước³⁸; Phối hợp tổ chức thành công Chương trình nghệ thuật “*Khát vọng Hòa bình*” do Trung ương Đoàn TNCSHCM phối hợp với UBND tỉnh Quảng Trị tổ chức. Phát hành tập san với nội dung chào mừng kỷ niệm 50 năm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Thành Cổ và 33 năm ngày lập lại thị xã Quảng Trị.

Hoàn thiện và cập nhật nội dung các chuyên mục âm nhạc, hình ảnh, du lịch thị xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, tăng số lượng,

³¹ Huy động trẻ nhà trẻ đạt tỷ lệ 78,2% (mẫu giáo đạt tỷ lệ 100%; huy động học sinh vào lớp 1, lớp 6 đạt tỷ lệ 100%. Số lượng học sinh bỏ học thấp nhất trong toàn tỉnh (01 học sinh bỏ học).

³² Năm 2022, Trường TH&THCS Lương Thế Vinh đã được Sở GD&ĐT đánh giá ngoài công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

³³ 13 giải Nhất, 13 giải Nhì, 21 giải Ba, 28 giải Khuyến khích.

³⁴ 02 giải nhất, 9 giải Nhì, 23 giải Ba, 23 giải Khuyến khích.

³⁵ Kết quả: có 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 05 giải Khuyến khích.

³⁶ Dự án “Xử lý rác thải hữu cơ phổ biến trên địa bàn Thị xã Quảng Trị để làm giá thể trồng rau mầm” và Dự án “Làm giấy, đồ dùng handmade từ phế phẩm nông nghiệp” của học sinh trường THCS Thành Cổ.

³⁷ Chương trình nghệ thuật đặc biệt với chủ đề “*Thị xã Quảng Trị, 50 năm khát vọng hòa bình và phát triển*”

³⁸ Tổ chức Gặp mặt kỷ niệm 50 năm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị, 75 năm ngày Thương binh Liệt sĩ; Chương trình Đêm Hoa Đăng, Tuyến phố đi bộ, trưng bày bè hoa tri ân, lễ thắp nến tri ân...

chất lượng tin, bài tuyên truyền các hoạt động nổi bật của địa phương³⁹.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” một cách toàn diện gắn với phong trào “Xây dựng nông thôn mới”, “Xây dựng văn minh đô thị” và các phong trào yêu nước khác, tạo động lực góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH của địa phương. Quyết định công nhận các khu phố, thôn đạt khu phố, thôn văn hóa năm 2022. Hoàn thành kế hoạch sửa chữa các nhà văn hóa khu phố⁴⁰.

Tổ chức thành công “Giải thưởng Mỹ thuật Thiếu nhi Việt Nam” thị xã Quảng Trị lần thứ XV, năm 2022⁴¹. Tham gia “Giải thưởng Mỹ thuật Thiếu nhi Việt Nam” tỉnh Quảng Trị⁴². Hoàn thành tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp cơ sở và Đại hội Thể dục thể thao thị xã lần thứ VIII năm 2022; Tham gia các môn thi đấu tại Đại hội TDTT tỉnh Quảng Trị với thành tích xếp thứ 6 toàn tỉnh (8 HCV, 11 HVB, 10 HCD). Phối hợp tổ chức thành công Giải đua thuyền truyền thống vô địch Quốc gia năm 2022 trên sông Thạch Hãn.

3. Công tác chính sách xã hội, trẻ em, giải quyết việc làm, giảm nghèo

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội: Chi trợ cấp hàng tháng và trợ cấp khác cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội kịp thời, đầy đủ⁴³. Phối hợp triển khai quy tập (tại thôn Như Lệ, xã Hải Lệ) và truy điệu, an táng 01 hài cốt liệt sỹ. Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng Đề án hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ giai đoạn 2022-2025; Tiếp tục vận động nguồn xã hội hóa để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở, tặng quà cho đối tượng chính sách, kết quả đã xây mới, sửa chữa: 26 nhà, số tiền 1.840 triệu đồng (trong đó xây mới 19 nhà, số tiền 1.750 triệu đồng; sửa chữa 07 nhà, số tiền 90 triệu đồng).

Số lao động được giải quyết việc làm mới ước năm 2022: 421 lao động⁴⁴. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu chính sách giảm nghèo năm 2022. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025⁴⁵.

³⁹Xây dựng được gần 180 chương trình phát thanh với khoảng hơn 1300 tin, bài, phóng sự phát sóng trên hệ thống truyền thanh cơ sở; hơn 150 tin, phóng sự ngắn, phóng sự dài phát sóng trên Đài PT&TH Quảng Trị, 35 bài đăng tải trên Báo Quảng Trị.

⁴⁰Số nhà văn hóa được hỗ trợ sửa chữa: 11 nhà; Số kinh phí bố trí: 1.845 triệu.

⁴¹Đã trao 63 giải cá nhân cho các em có tác phẩm tranh vẽ tốt nhất và trao 3 giải thưởng tập thể cho 3 Trường có thành tích tốt nhất.

⁴²Đạt 02 Giải A, 02 Giải B, 03 Giải C và 01 Giải Khuyến khích.

⁴³Chi trợ cấp ưu đãi đối tượng người có công hàng tháng 18.963.573.000 đồng; trợ cấp một lần 1.701.757.150 đồng. Chi trợ cấp hàng tháng đối tượng bảo trợ xã hội 5.871.510.000 đồng cho bình quân 1.136 người/tháng; chi trợ cấp một lần 212.550.000 đồng.

⁴⁴Trong đó: lao động làm việc trong tỉnh: 298 lao động; lao động làm việc ngoài tỉnh: 105 lao động; lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 18 lao động.

⁴⁵Số liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo qua kết quả rà soát ước năm 2022 là: có 93 hộ nghèo, tỷ lệ 1,39% (trong đó khu vực thành thị 72 hộ, tỷ lệ 1,32%; khu vực nông thôn 21 hộ, tỷ lệ 1,71%), có 250 hộ cận nghèo, tỷ lệ 3,74 % (trong đó khu vực đô thị 202 hộ, tỷ lệ 3,70%; khu vực nông thôn 48 hộ, tỷ lệ 3,90%); thị xã không có hộ nghèo là đối tượng người có công.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em; Chỉ đạo tăng cường các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước và xâm hại trẻ em; Triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, công tác trẻ em năm 2022. Tổ chức trao tặng quà do các đơn vị, tổ chức hỗ trợ cho các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn⁴⁶.

4. Công tác Y tế, dân số-KHH gia đình, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và phòng, chống dịch covid-19

Tiếp tục triển khai kế hoạch tiêm chủng vacxin phòng chống Covid-19 theo kế hoạch⁴⁷. Triển khai công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là sốt xuất huyết.

Duy trì tốt hoạt động khám chữa bệnh tại các đơn vị khám, chữa bệnh trên địa bàn. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khám chữa bệnh các cơ sở Y tế, trong đó chú trọng quy chế chuyên môn, mở rộng chăm sóc người bệnh toàn diện; Kiểm tra, giám sát hoạt động ở các phòng khám chữa bệnh tư nhân. Tăng cường dịch vụ, mở rộng khám BHYT, tập trung quan tâm đối tượng chính sách, người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và người già. Chỉ đạo kiểm tra thường xuyên công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Qua kiểm tra, đa số các cơ sở chấp hành tốt về công tác đảm bảo ATTP.

Chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu công tác dân số - KHHGD năm 2022. Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ CSSKSS/KHHGD. Công tác quản lý chặt chẽ, cập nhật kịp thời các dữ liệu về thông tin dân số - kế hoạch hóa gia đình. Duy trì, nâng cao chất lượng khu phố, thôn không có người sinh con thứ 3 trở lên.

III. Xây dựng chính quyền, tôn giáo, thi đua khen thưởng, Tư pháp, Thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, PCTT-TKCN

1. Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị hoàn thành việc xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn. Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Phát triển CCN, KC&DVCI với Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ thị xã. Triển khai xây dựng và trình HĐND thị xã thông qua Đề án phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chuyển đổi số thị xã Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện việc kiện toàn chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, Trường học⁴⁸; Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung các chức danh của các phường xã⁴⁹. Quyết

⁴⁶Quỹ BTTE tỉnh và Văn phòng CI tổ chức trao học bổng và tặng quà (đợt 1) cho 58 học sinh, số tiền là 41.100.000đ; đợt 2 trao học bổng và phần thưởng cho học sinh thi đỗ vào Trường THPT, học sinh giỏi, khá cho 54 học sinh, số tiền 45.000.000 đồng. Tặng quà các trường Mầm non ngày QTTN 1/6, Tết trung thu. Tiếp nhận xe đạp của các tổ chức tài trợ tặng các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

⁴⁷ Tính đến ngày 18/11/2022, tổng số người trên 18 tuổi được tiêm các mũi vắc xin cơ bản: 15.236 người/15.425 người (đạt tỷ lệ 98,77%); trẻ em từ 12 -18 tuổi đã tiêm đủ 2 mũi: 3.438/3.467 (99,16%); trẻ em từ 5 - dưới 12 tuổi đã tiêm đủ 2 mũi: 1.138/2.573 (44,23%).

⁴⁸Bổ nhiệm Trường Phòng VH TT, Trường Phòng Kinh tế, Phó Trường Phòng GD-ĐT, Phó Trường Phòng VH TT, Cử Phụ trách Ban Quản lý chợ thị xã; Điều động và bổ nhiệm Giám đốc Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ; Kiêm nhiệm Giám đốc TT PTCCN& DVCI; Cử phụ trách Trung tâm GDNN-GD TX thị xã; Cử người đại diện phần vốn nhà

định bố trí các chức danh công chức cấp xã; Thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động công chức⁵⁰, viên chức⁵¹. Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022. Chủ tịch UBND thị xã đối thoại với thanh niên thị xã với chủ đề “Thanh niên thị xã lập thân, lập nghiệp góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh”.

Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chủ đề năm 2022 “*Kỷ cương, quyết liệt, sâu sát, hiệu quả - Thu hút đầu tư - Thực hiện tốt mục tiêu kép*” và các nội dung cam kết tại các cơ quan, đơn vị. Triển khai kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022, phấn đấu duy trì trong top 3 khối cấp huyện toàn tỉnh. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chú trọng thực hiện nghiêm túc việc thực thi công chức, công vụ. Nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thị xã, tỷ lệ hồ sơ sớm và đúng hạn đạt 97,8%, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đạt trên 29,7%. Tổ chức tập huấn về xử lý văn bản trên hệ thống tiếp nhận xử lý văn bản, triển khai đồng bộ chữ ký số. Triển khai kế hoạch nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số PAPI cấp tỉnh, chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh PCI trên địa bàn năm 2022. Thành lập các Đoàn kiểm tra việc chấp hành giờ làm việc của CBCC, VC, NLĐ các cơ quan, đơn vị. Thành lập đoàn kiểm tra việc thực hiện phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã.

2. Công tác Tôn giáo, thi đua khen thưởng

Tiếp tục tạo điều kiện để các tổ chức tôn giáo trên địa bàn hoạt động đảm bảo quy định⁵².

Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2021, phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2022, ký cam kết thực hiện nhiệm vụ giữa người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp với UBND thị xã năm 2022. Tổ chức khen thưởng kịp thời cho các cá nhân, tập thể có thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ được giao như: kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2022; thực hiện tốt pháp luật về thuế, trong sản xuất kinh doanh; công tác tuyển quân; công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ; ATGT; Đại hội TDĐT...

3. Công tác Tư pháp

Thực hiện tốt công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị xã năm 2022. Quyết định công bố

nước tại Công ty Cổ phần Công trình-Môi trường Đô thị... Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường học trực thuộc trên địa bàn...

⁴⁹ Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm, bầu Chủ tịch UBND Phường 3, nhiệm kỳ 2021-2026; bầu Phó Chủ tịch UBND Phường 3, nhiệm kỳ 2021-2026; bầu Chủ tịch UBND Phường An Đôn, nhiệm kỳ 2021-2026.

⁵⁰ 02 công chức làm việc tại Phòng TNMT và Phòng TCKH, đăng ký tuyển dụng công chức làm việc tại Phòng TCKH.

⁵¹ Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển đối với 02 viên chức. Điều động 07 giáo viên các trường học trên địa bàn; Quyết định điều động 2 công chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác...

⁵² Lễ phục sinh cho đồng bào Công giáo, Lễ Kiệu La Vang; Tổ chức lễ Phật đản và An cư kiết hạ năm 2022; Lễ công bố quyết định thành lập Ban Trị sự GHPGVN thị xã Quảng Trị...

danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngừng hiệu lực toàn bộ của HĐND-UBND thị xã năm 2025⁵³. Ban hành 05 văn bản QPPL⁵⁴.

Ban hành, triển khai kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên cơ sở, xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở và tuyên truyền các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành với hơn 1.000 đại biểu tham dự. Duy trì tốt hoạt động các tổ hòa giải cơ sở⁵⁵.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính được quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc; Tiến hành kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND các phường, xã. Trong năm, đã tiến hành xử lý vi phạm hành chính 16 trường hợp⁵⁶.

Chỉ đạo thực hiện tốt các công tác về đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực bảo đảm giao dịch cho công dân được thuận lợi⁵⁷.

4. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng

Chỉ đạo tiến hành thanh tra việc thực hiện pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách đối với 04 cơ quan, đơn vị; Ban hành kết luận thanh tra 03 cuộc: về việc thanh tra đối với Trung tâm GDNN-GDTX thị xã, Văn phòng HĐND&UBND thị xã, Trường Tiểu học Nguyễn Trãi⁵⁸ (*Trường TH&THCS Hải Lệ đang tiến hành thanh tra*). Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ phục vụ đoàn thanh tra Tỉnh về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng và công tác quản lý, tài chính ngân sách.

Tổ chức tốt việc Tiếp công dân và xử lý đơn thư đảm bảo thời gian, nội dung quy định, trong đó: Tiếp công dân 27 lượt/28 người/14 vụ việc, so với cùng kỳ năm trước tăng 06 lượt (27/21 lượt); Tiếp nhận xử lý 137 đơn kiến nghị, phản ánh (01 đơn kiến nghị, phản ánh kỳ trước chuyển sang), so với cùng kỳ năm trước giảm 49 đơn (137/186 đơn), đã xử lý 137 đơn đủ điều xử lý). Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời giao Thanh tra thị xã phối hợp với UBMTTQVN thị xã tập huấn công tác Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường.

⁵³ Số văn bản QPPL hết hiệu lực, ngừng hiệu lực toàn bộ của HĐND-UBND thị xã năm 2021: 11 văn bản.

⁵⁴ Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức số 01/2022/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của Phòng LĐ - TB và Xã hội; số 02/2022/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của Phòng Y tế; số 03/2022/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường; số 04/2022/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của Phòng Nội vụ thị xã Quảng Trị; số 05/2022/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Phòng Tài chính- Kế hoạch thị xã Quảng Trị.

⁵⁵ 9 tháng đầu năm, đã tiếp nhận và tiến hành hòa giải 05 vụ: phường An Đôn 02 vụ (hòa giải thành); xã Hải Lệ 03 vụ (hòa giải không thành).

⁵⁶ Chủ tịch UBND thị xã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 13 trường hợp lĩnh vực giao thông, hình sự với số tiền xử phạt 244 triệu đồng; UBND Phường các phường ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp lĩnh vực xây dựng, trật tự xây dựng. Trong đó: 02 trường hợp do UBND phường 3 trong lĩnh vực xây dựng và ANTT với số tiền xử phạt là 3,5 triệu đồng; 01 trường hợp do UBND xã Hải Lệ trong lĩnh vực đất đai với số tiền xử phạt là 5 triệu đồng.

⁵⁷ Công tác hộ tịch, con nuôi: 2457 trường hợp; công tác chứng thực: 9.645 trường hợp.

⁵⁸ Số tiền sai phạm: 16.586.275 đồng. Đã thu hồi, nộp ngân sách nhà nước số tiền 16.586.275 đồng.

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022; Triển khai việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Trong năm, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng, lãng phí.

IV. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh, PCTT - TKCN

Tổ chức Hội nghị tổng kết QP-AN năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. Hoàn thành giao quân năm 2022 đảm bảo chỉ tiêu quân số. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tuyển quân năm 2022. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm công tác trực lãnh đạo, trực SSCĐ, phòng chống tội phạm, tuần tra canh gác, bảo vệ công sở và bảo vệ an toàn địa bàn, sẵn sàng các phương án phòng chống dịch covid-19. Chỉ đạo diễn tập chiến đấu Phường 2 trong khu vực phòng thủ năm 2022 đạt kết quả tốt, có nội dung xuất sắc.

Triển khai Kế hoạch bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an toàn giao thông trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần, các sự kiện chính trị và các ngày Lễ lớn năm 2022. Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030” trên địa bàn thị xã Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Chỉ đạo xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác PCTT-TKCN năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022. Triển khai công tác tập huấn cứu hộ, cứu nạn.

Trong tháng 10/2022, thị xã đã chịu ảnh hưởng của nhiều đợt mưa lớn kéo dài, gây ngập lụt diện rộng, làm sạt lở sạt lún nghiêm trọng nhiều đoạn bờ sông trên địa bàn thị xã, gây thiệt hại về người và tài sản của nhân dân⁵⁹. Do sạt lún, sạt lở bờ sông Thạch Hãn, tại thôn Như Lệ, xã Hải Lệ đã làm 01 người chết, 01 người bị thương, 3 nhà ở và 2 quán kinh doanh bị sập, hư hỏng hoàn toàn. Tổng số thiệt hại về sản xuất nông nghiệp trong năm ước khoảng trên 16,5 tỷ đồng⁶⁰. Đã chỉ đạo thăm hỏi động viên kịp thời gia đình có người bị nạn, triển khai các giải pháp hiệu quả để đảm bảo an toàn cho người và tài sản của Nhân dân.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

⁵⁹487 ngôi nhà bị ngập, trong đó nhà bị ngập dưới 1 mét là 456 nhà; nhà bị ngập 1 - 3 mét là 31 nhà.

⁶⁰ Trong đó có 229,2 ha diện tích lúa, 137 ha cây rau màu bị ngập, đỗ ngà; 8 ha diện tích cây lâm nghiệp bị ngập; 64,27 ha ao cá bị ngập, vỡ, nước cuốn trôi.

1.1. Năm 2022 đã thực hiện hoàn thành khá toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển KTXH, trong đó kinh tế phục hồi tích cực, phát triển doanh nghiệp khởi sắc, nhiệm vụ kép thực hiện hiệu quả, hoàn thành 17/18 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó có 8 chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra, thu thuế đạt tỷ lệ cao, vượt 50,8%. Một số doanh nghiệp quan tâm đầu tư, mở rộng các dự án thương mại, dịch vụ trên địa bàn; Các doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp tiếp tục duy trì hoạt động và đóng góp số thu lớn vào ngân sách.

1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều kết quả nổi bật, nhất là trong công tác tổ chức các ngày Lễ lớn năm 2022 có nhiều nét mới, để lại ấn tượng tốt đẹp trong cán bộ, đảng viên, nhân dân, cựu chiến binh và bạn bè cả nước. Giáo dục đào tạo tiếp tục đạt nhiều thành tích cao; công tác an sinh xã hội được đảm bảo, công tác giảm nghèo thực hiện hiệu quả và đạt kế hoạch đề ra.

1.3. Tập trung triển khai các công trình trọng điểm của kế hoạch đầu tư công trung hạn thị xã giai đoạn 2021-2025. Tích cực kêu gọi xã hội hóa để đầu tư các công trình trên địa bàn. Thực hiện tốt các quy hoạch được phê duyệt. Kịp thời điều chỉnh bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2022 để triển khai các dự án của địa phương.

1.4. Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền, trường học; thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng và tiếp công dân được quan tâm chỉ đạo; Cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh.

1.5. Quốc phòng - an ninh được bảo đảm, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế

- Xác định phát triển du lịch là một trong 3 khâu đột phá và đã quan tâm thực hiện, đạt được một số kết quả song còn chưa rõ nét. Tiến độ triển khai một số dự án mới tại Cụm công nghiệp còn chậm. Một số nhiệm vụ trong xây dựng NTM triển khai chậm, hiệu quả chưa cao; chưa có các mô hình nông nghiệp gắn với liên kết, tiêu thụ sản phẩm. Thủ tục tạo quỹ đất sạch để kêu gọi đầu tư còn vướng mắc. Một số dự án chậm tiến độ mặc dù đã kiến nghị cấp tỉnh xem xét giải quyết nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết dứt điểm⁶¹. Tiến độ thi công 1 số công trình trong kế hoạch đầu tư công còn chậm...

- Kế hoạch khai thác quỹ đất, đấu giá thanh lý tài sản không đạt như dự kiến nên đã ảnh hưởng rất lớn đến cân đối nguồn vốn cho các công trình.

- Công tác lập lại trật tự vỉa hè, vệ sinh môi trường đôi lúc vẫn còn những hạn chế, có thời điểm chưa có chuyển biến đáng kể.

⁶¹ Dự án Trung tâm Du lịch Hoà niệm, dự án Lavang-resort.

- Sự vào cuộc, phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện một số nhiệm vụ thiếu chặt chẽ, chưa quyết liệt, chưa thể hiện tinh thần, phương châm hành động và chủ đề năm 2022. Một số nhiệm vụ UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã giao cho các cơ quan, đơn vị, phường, xã còn tình trạng chậm trễ, quá hạn.

2.2. Nguyên nhân

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

- Dịch bệnh, thiên tai tác động bất lợi đến kế hoạch phát triển KT-XH và mọi mặt đời sống xã hội thị xã, một số nhiệm vụ chung đề ra chưa triển khai thực hiện; Giá vật tư nông nghiệp duy trì ở mức cao, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế các loại cây trồng; dịch tả lợn Châu phi, cúm gia cầm, bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò đã xảy ra nên đã ảnh hưởng nhiều đến việc khôi phục và phát triển chăn nuôi.

- Giá đất những tháng đầu năm tăng đột biến, ảnh hưởng đến thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bên cạnh đó giá xi măng, sắt thép, cát sạn tăng cao đã ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư các công trình, dự án.

- Một số nhiệm vụ trong các lĩnh vực văn hóa, du lịch triển khai chưa thường xuyên do dịch bệnh, thời tiết như: Chương trình tuyên phổ đi bộ, sản phẩm du lịch đêm...

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cơ quan, đơn vị được giao chủ trì chưa nâng cao trách nhiệm, thiếu chủ động, công tác phối hợp chưa tích cực, chặt chẽ.

- Công tác chấp hành của một số hộ gia đình về thực hiện trật tự xây dựng, trật tự vỉa hè, vệ sinh môi trường còn hạn chế.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH, QP-AN NĂM 2023

Năm 2023 là năm bản lề và có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2021-2025. Bên cạnh thuận lợi từ những kết quả đã đạt được trong năm 2022 và sự quan tâm hỗ trợ của các cấp, các ngành thì còn khá nhiều khó khăn thách thức như: Chỉ số giá tiêu dùng có xu hướng tăng, giá nhiên liệu biến động bất thường; Lãi suất cho vay đang có xu hướng tăng; Biến động của thị trường bất động sản sẽ tác động lớn đến khả năng đảm bảo nguồn thu từ khai thác quỹ đất; thiên tai, bão lũ; dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp... Vì vậy, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, hành động quyết liệt, năng động sáng tạo, tranh thủ thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, huy động và sử dụng tốt nhất mọi nguồn lực, bám sát các định hướng của Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VII, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023.

I. Mục tiêu:

Đa dạng hóa các hình thức huy động nguồn lực để thu hút có hiệu quả các dự án đầu tư thương mại - dịch vụ - du lịch, dự án vào cụm công nghiệp Hải Lệ. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Triển khai các Đề án, Chương trình hành động, Nghị quyết của Thị ủy, HĐND thị xã đã ban hành. Tăng cường cải cách hành chính, thực hiện đồng bộ kịp thời các giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh covid-19”. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Chủ động phòng chống thiên tai. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu: 18 chỉ tiêu.

1. Kinh tế

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tăng 17-19%.
- Giá trị sản xuất Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp tăng 8-9%.
- Giá trị sản xuất nông lâm thủy sản tăng 4-5%, trong đó: Nông nghiệp tăng 3-4%.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt kế hoạch tỉnh giao.
- Tổng số vốn xây dựng cơ bản phân cấp thị xã quản lý: đạt kế hoạch tỉnh giao.
- Thành lập từ 10-15 doanh nghiệp.

2. Xã hội

- Nâng cao chất lượng phổ cập bậc trung học đối với 5/5 phường, xã; thị xã cơ bản đạt chuẩn phổ cập bậc Trung học.
- Tỷ lệ huy động vào nhà trẻ đạt 77%; Duy trì mẫu giáo đạt 100%.

- Tạo việc làm mới cho ít nhất 350 lao động.
- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên <1,0%.
- Giảm 8-12 hộ nghèo; không có hộ nghèo là gia đình có công.
- Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 0,1-0,2%.
- Duy trì tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm Y tế: 99%.

3. Môi trường

- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng khoảng 58%.
- Duy trì dân cư phường 1,2,3 sử dụng nước sạch: 100%; phường An Đôn, xã Hải Lệ sử dụng nước hợp vệ sinh 100%.
- Duy trì hộ gia đình có nhà tiêu tự hoại: 100%.
- Duy trì thu gom rác phường 1, 2, 3, An Đôn: 100%; tỷ lệ thu gom rác ở xã Hải Lệ đạt: 92%.
- Số hộ đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải: 150 hộ.

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 22-KL/TU của BTV Thị ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU của Thị ủy về phát triển TM-DV-DL 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đổi mới, nâng cao chất lượng và xây dựng sản phẩm du lịch năm 2023. Triển khai Đề án phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chuyển đổi số thị xã Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

2. Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Quảng Trị đến năm 2045.

3. Triển khai xây dựng Đề án, tham mưu ban hành Nghị quyết của BTV Tỉnh ủy về xây dựng thị xã Quảng Trị đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

4. Tiếp tục đẩy mạnh kêu gọi xúc tiến đầu tư. Chủ động triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2023, trong đó ưu tiên đẩy nhanh tiến độ thi công, chất lượng của các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn.

5. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế và củng cố quốc phòng - an ninh: Giữ vững ổn định chính trị, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, quản lý trong thời kỳ mới.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Thương mại, dịch vụ, du lịch

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, đề án, kế hoạch về phát triển Thương mại - Dịch vụ - Du lịch. Hoàn thành các thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai kêu gọi đầu tư các dự án: Dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại - dịch vụ tại Sân vận động thị xã, Dự án Trung tâm thương mại - dịch vụ tổng hợp tại Khu quy hoạch phía Bắc Cầu Thành Cổ và Dự án Khu đô thị Võ Thị Sáu (giai đoạn 3). Phấn đấu kêu gọi thành công 1 dự án đầu tư lĩnh vực thương mại - dịch vụ có quy mô khá.

Khuyến khích phát triển thương mại điện tử. Xây dựng kế hoạch liên kết, hỗ trợ để từng bước hình thành 1-2 sản phẩm du lịch mới gắn với khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử, văn hóa. Phối hợp tổ chức, duy trì, phát triển các sản phẩm du lịch, nhất là sản phẩm du lịch đêm tại thị xã. Phối hợp tổ chức du lịch về đêm tại Di

tích Quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và Bến thả hoa trên sông Thạch Hãn. Tăng cường quảng bá, xúc tiến, thu hút, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện kết nối tour tuyến các điểm di tích trên địa bàn.

2. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Tập trung khai thác các ngành công nghiệp có lợi thế như: Chế biến lương thực, thực phẩm, chế biến gỗ... Từng bước hình thành các mô hình liên kết giữa các cơ sở cung ứng, thu mua nguyên liệu với chế biến sản phẩm.

Tiếp tục đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp Hải Lệ. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp mở rộng quy mô, nâng cao năng lực sản xuất. Kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào thị xã, phần đầu kêu gọi 1-2 dự án có vốn đăng ký trên 20 tỷ đồng đầu tư vào Cụm công nghiệp Hải Lệ trong năm 2023.

Thực hiện tốt công tác khuyến công. Khuyến khích, hỗ trợ, thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm để mở rộng sản xuất cho các sản phẩm có lợi thế của địa phương như: xay xát, chế biến lương thực, cơ khí, gia công kim loại, sản xuất ván ghép thanh... Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đi học tập kinh nghiệm sản xuất một số mặt hàng thủ công mỹ nghệ phục vụ nhu cầu của người dân và khách tham quan du lịch

3. Phát triển Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng Nông thôn mới

3.1. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp thị xã gắn với thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2023, phần đầu hình thành 1-2 mô hình sản xuất mới. Triển khai xây dựng 2-3 vườn mẫu, có sản phẩm gắn với chỉ dẫn địa lý. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh, HTX tham gia chương trình OCOP, phần đầu trong năm 2023 có 2 sản phẩm được công nhận 03 sao cấp tỉnh. Tháo gỡ vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ giao đất rừng sản xuất từ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Triệu Hải.

Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi như: Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh viêm da nổi cục trên trâu bò, cúm gia cầm... đẩy mạnh tái đàn gia súc, gia cầm. Tổ chức triển khai các ứng dụng tiến bộ KHKT trong sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

Tập trung chỉ đạo chăm sóc, bảo vệ phát triển rừng. Tăng cường công tác vận động để mở rộng diện tích rừng trồng gỗ lớn, trồng rừng có chứng chỉ FSC.

3.2. Xây dựng Nông thôn mới

Triển khai đồng bộ có hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 gắn tái cơ cấu ngành nông nghiệp nâng cao thu nhập cho người dân, giảm nghèo bền vững, phần đầu đạt các chỉ tiêu về xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu, thôn nông thôn mới; Tập trung chỉ đạo để hoàn thành tiêu chí quy hoạch trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới và ưu tiên nguồn lực để duy trì, nâng cao và hoàn thiện các nội dung tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

4. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo nhân lực, năng lực quản trị doanh nghiệp, đổi mới trang thiết bị; xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm, đăng ký bảo hộ nhãn mác sản phẩm, mở rộng thị trường. Tổ chức đối thoại doanh nghiệp, tháo gỡ những vướng mắc khó khăn của doanh nghiệp, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá các HTX để có các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn; Hướng dẫn các HTX hoạt động yếu kém giải thể hoặc chuyển đổi sang hình thức khác theo hướng tự nguyện; Thực hiện tốt các chính sách của Trung ương và Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

5. Tài chính, ngân sách

Chỉ đạo công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu ngân sách. Thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý ngân sách đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao năng lực sử dụng ngân sách. Triển khai kế hoạch đấu giá đất, đấu giá thanh lý tài sản năm 2023. Tiếp tục phân cấp, tạo điều kiện cho các phường xã chủ động trong khai thác nguồn thu để phục vụ cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phường, xã.

Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chống thất thu ngân sách. Chú trọng công tác thu nợ đọng thuế và thu vãng lai XDCh. Xây dựng kế hoạch thu từ hoạt động xây dựng tư nhân. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt quan tâm đến các dự án trọng điểm, các doanh nghiệp có số thu nộp ngân sách lớn để tạo nguồn thu ổn định, tăng thu ngân sách thị xã. Ưu tiên nguồn lực ngân sách cho các dự án, công trình trọng điểm và lĩnh vực an sinh xã hội.

6. Xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng

Chỉ đạo triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2023, trong đó ưu tiên các công trình đã có trong danh mục dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục tập trung các dự án trọng điểm như: Cơ sở hạ tầng và giao thông đô thị thị xã; Dự án Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt; Trung tâm hành chính thị xã Quảng Trị (*giai đoạn 1*); Nhà văn hóa trung tâm thị xã Quảng Trị, cơ sở hạ tầng Cụm CN Hải Lệ (*giai đoạn 2*)... Triển khai thi công một số công trình mới do tỉnh hỗ trợ như: Trường THCS Thành Cổ, Hạng mục: Phòng Tổ chuyên môn và Hội trường; Trường TH&THCS Lương Thế Vinh; Hệ thống xử lý nước thải Cụm công nghiệp Hải Lệ...

Làm tốt công tác vận động nguồn xã hội hóa để xây dựng các công trình: Điện chiếu sáng hẻm kiệt, bê tông hoá giao thông, lát vỉa hè, trồng cây xanh, đầu tư trong các lĩnh vực: văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, đầu tư cơ sở vật chất của một số trường để đạt chuẩn Quốc gia và trường kiểu mẫu; Thiết chế văn hóa phường, xã... Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn.

7. Công tác quy hoạch, quản lý đô thị

Tích cực chỉ đạo để hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045. Tham mưu xây dựng Đề án và Nghị quyết về xây dựng và phát triển thị xã Quảng Trị đến năm 2045. Hoàn thành các quy hoạch phân khu: khu vực bờ Nam sông Thạch Hãn, Khu phố 8-Phường 3. Hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/500 Sân vận động thị xã. Triển khai lập quy hoạch phân khu Phường 2, Phường 3. Tiếp tục rà soát các quy hoạch, dự án trên địa bàn để khắc phục tình trạng “quy hoạch treo” và “dự án treo”. Triển khai thực hiện đề án “*Xây dựng mô hình đô thị thông minh tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018-2023, tầm nhìn đến 2030*” theo kế hoạch của tỉnh.

Hoàn thiện quy chế quy hoạch quản lý kiến trúc đô thị. Xây dựng và triển khai kế hoạch chỉnh trang đô thị năm 2023. Xây dựng kế hoạch năm 2023 để triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án giai đoạn 2022-2026 đã được phê duyệt⁶². Tiếp tục đầu tư hệ thống thu gom nước thải tuyến cấp 2, triển khai công tác vận động để tăng số lượng hộ gia đình, cơ sở kinh doanh đầu nối hệ thống thoát nước thải thị xã. Chú trọng công tác quản lý cây xanh đô thị. Thực hiện cấp phép xây dựng và quản lý sau phép đảm bảo quy định.

8. Tài nguyên và môi trường

Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc quản lý, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến 2030. Lập, trình phê duyệt và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch sử dụng đất năm 2023. Hoàn thành công tác kiểm kê đất đai năm 2023. Thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đảm bảo quy định. Hoàn thành cấp giấy CNQSD đất các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục đề xuất UBND tỉnh xử lý dứt điểm dự án: Lavang- Resort, Trung tâm hoài niệm, thu hồi đất của các trụ sở: Ngân hàng chính sách xã hội thị xã; Trạm thủy văn... để giao cho thị xã quản lý, sử dụng, kêu gọi đầu tư.

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên môi trường, khai thác khoáng sản. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc xây dựng các tuyến đường sáng, xanh, sạch, đẹp trên địa bàn; Duy trì ngày Chủ nhật xanh. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các phương án phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng tỷ lệ thu gom rác thải tại địa bàn xã Hải Lệ 92%. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra hoạt động khoáng sản, môi trường năm 2023.

9. Khoa học và công nghệ

Ứng dụng, chuyển giao có hiệu quả các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh đạo, điều hành, thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Vận động đội ngũ trí thức, cán bộ kỹ thuật và người lao động nghiên cứu, xây dựng các đề tài khoa học - công nghệ, các sáng kiến kinh nghiệm ứng dụng trong quản

⁶² Đề án điện chiếu sáng hẻm, kiệt thị xã Quảng Trị giai đoạn 2022- 2026; Đề án nâng cao hiệu quả quản lý trật tự xây dựng, trật tự vỉa hè; Đề án xã hội hóa lát vỉa hè giai đoạn 2022-2025.

lý, sản xuất, đời sống. Triển khai chính sách hỗ trợ ứng dụng nhân rộng các kết quả KHCN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026 theo Nghị quyết 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh. Đầu tư xây dựng nền tảng kỹ thuật, để tiếp cận và chủ động nắm bắt tham gia cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, tạo nền tảng chuyển đổi số, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

10. Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chủ đề năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị; Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Củng cố, duy trì vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ và phổ cập giáo dục THCS. Duy trì 5/5 phường xã đạt chuẩn phổ cập trung học; phấn đấu 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn được đến trường. Chủ động lồng ghép các nguồn lực để bổ sung cơ sở vật chất đối với trường học còn lại chưa đạt chuẩn và nâng chuẩn⁶³. Triển khai thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục đề xuất Sở Giáo dục & Đào tạo tiếp tục hỗ trợ để củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí Trường chuẩn Quốc gia của Trường THPT Nguyễn Huệ. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

11. Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục - thể thao. Triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ năm 2023. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào xây dựng Phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Triển khai kế hoạch thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Thị ủy về nếp sống văn minh đô thị; chú trọng tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, hình thành nếp sống văn minh đô thị.

Tiếp tục phát huy hiệu quả Chương trình “*Đêm Hoa Đăng*”; Mở rộng quy mô, hình thức hoạt động và tăng tần suất hoạt động của “*Tuyến phố đi bộ*”, Quản lý, khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử, các thiết chế văn hóa tâm linh trên địa bàn. Tăng cường kêu gọi nguồn lực, tiếp tục hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao từ thị xã đến cơ sở.

Tiếp tục quản lý và khai thác hiệu quả Công thông tin thị xã Quảng Trị. Tăng số lượng, chất lượng phát sóng, phát thanh các tin bài thiết thực phục vụ nhiệm vụ phát triển KT-XH địa phương.

12. Về công tác y tế, dân số - KHHGD

Tiếp tục chủ động xây dựng các phương án phòng chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh... Tiếp tục triển khai việc tiêm phòng vắc xin covid-19 theo kế hoạch của tỉnh.

⁶³ Trường Mầm non Hoa Hồng.

Tăng cường huy động nguồn lực từ cộng đồng cho chương trình phòng chống SDD, đẩy mạnh công tác truyền thông dinh dưỡng, phấn đấu duy trì chỉ tiêu trẻ < 5 tuổi suy dinh luôn đạt từ 5,6-6%/năm. Phối hợp triển khai các biện pháp nhằm duy trì tỷ lệ người dân tham gia BHYT năm 2023 đạt 99%. Duy trì tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 6 loại vắc xin cho trẻ em, trẻ em <1 tuổi và đảm bảo các chỉ số kế hoạch đề ra. Tiếp tục triển khai tiêm chủng các loại vắc xin ngoài chương trình TCMR.

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục, thay đổi hành vi, lồng ghép tuyên truyền những vấn đề về Dân số, giới tính, chăm sóc sức khỏe, KHHGĐ tại các phường, xã từng bước nâng cao chất lượng dân số. Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; giáo dục và bảo vệ trẻ em.

13. Về công tác chính sách xã hội, việc làm, giảm nghèo

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác dạy nghề gắn với giải quyết việc làm. Chú trọng chất lượng giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tạo điều kiện cho người lao động tiếp cận, vay vốn từ Quỹ Quốc gia việc làm theo Nghị định số 61/CP, Nghị định số 74/CP để phát triển sản xuất-kinh doanh, tham gia xuất khẩu lao động.

Tiếp tục thực hiện Chương trình quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025, trong đó tập trung các lĩnh vực chưa thực hiện trong năm 2022; thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ giảm nghèo⁶⁴, phổ biến các mô hình điển hình giảm nghèo bền vững để nhân rộng, giúp hộ nghèo vươn lên thoát nghèo, phấn đấu năm 2023 giảm khoảng 08-12 hộ nghèo.

Nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp xã hội, khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân vào triển khai các mô hình chăm sóc người cao tuổi, trẻ mồ côi, người khuyết tật, người yếu thế trong xã hội. Từng bước tăng tỷ lệ người nông dân, lao động trong khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

14. Công tác xây dựng chính quyền, CCHC, TĐKT, Tôn giáo

Thực hiện công tác tuyển dụng công chức, viên chức, chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức đảm bảo quy trình, quy định. Tiếp tục rà soát, kiện toàn bộ máy và tổ chức cán bộ. Thực hiện chính sách biên chế theo Nghị định 108/2015/NĐ- CP. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chuyển đổi số thị xã Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng tỷ lệ chữ ký số đảm bảo cao hơn trung bình toàn tỉnh. Chỉ đạo đánh giá các chỉ tiêu KT-XH sơ kết giữa nhiệm kỳ.

Tiếp tục triển khai kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025, kế hoạch CCHC năm 2023. Tăng cường cơ sở vật chất cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thị xã, 5 phường xã. Nâng cao chất lượng, tỷ lệ thực hiện thủ tục hành chính được thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 ở một số thủ tục hành chính lên trên 50%.

⁶⁴ Vay vốn sản xuất, tiếp cận và hưởng các dịch vụ về lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa thông tin, nhà ở, nước sạch, vệ sinh môi trường.

Tiếp tục thực hiện ký cam kết trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp với UBND thị xã. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào xây dựng văn hóa công sở trong CBCC,VC. Chú trọng nâng cao chất lượng phong trào thi đua yêu nước, thực hiện công tác TĐKT đảm bảo quy định, khen thưởng đúng người, đúng việc.

Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đồng bào có đạo và không có đạo đoàn kết, tương thân tương ái, tham gia phát triển KT-XH, QP-AN của địa phương.

15. Công tác Tư pháp, Thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở; chú trọng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính. Thực hiện tốt công tác hộ tịch, chứng thực.

Triển khai các cuộc thanh tra hành chính theo chương trình kế hoạch. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện tốt công tác tiếp công dân. Quan tâm giải quyết kịp thời ý kiến kiến nghị của cử tri. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí.

16. Quốc phòng-An ninh, PCTT-TKCN

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh kết hợp với phát triển kinh tế. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo an toàn tuyệt đối các ngày lễ, tết, sự kiện chính trị của quê hương đất nước, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Tập trung phòng, chống các loại tội phạm, không để hình thành tội phạm có tổ chức; đẩy lùi tệ nạn cờ bạc, tội phạm sử dụng công nghệ cao, ma túy; ngăn ngừa “tín dụng đen”. Nêu cao tinh thần cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh trật tự. Tăng cường đấu tranh các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phản tử xấu, nhất là trên không gian mạng.

Chủ động phương án PCTT-TKCN. Kiện toàn nâng cao chất lượng của lực lượng xung kích cấp xã; bổ sung tăng cường trang thiết bị PCTT phù hợp đảm bảo

yêu cầu ứng phó với tình hình mưa lũ bất thường. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện công tác di dân tái định cư vùng ngập lụt và sạt lở bờ sông Thạch Hãn đến khu Tái định cư Bằng Cây Trâm xã Hải Lệ. Đề nghị Trung ương, Tỉnh hỗ trợ xây dựng Kè chống xói lở hai bờ sông Thạch Hãn, đoạn thuộc địa phận Phường 1, Phường An Đôn, xã Hải Lệ.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, UBND thị xã Quảng Trị báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo, Thường trực HĐND thị xã, các đại biểu HĐND thị xã và các cử tri được biết để theo dõi, giám sát./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Các Đại biểu HĐND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Mai Anh

PHỤ LỤC KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KTXH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

| TT | Một số chỉ tiêu chủ yếu | Đơn vị | Kế hoạch năm 2022 | Ước thực hiện 2022 | So sánh | Kế hoạch năm 2023 |
|------------|---|---------------|--------------------------|------------------------------|----------------|--------------------------|
| I | CHỈ TIÊU KINH TẾ | | | | | |
| 1 | Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ | % | 17-19 | 19,32 | Vượt (1) | 17-19 |
| 2 | Giá trị sản xuất CN-TTCN | % | 9-10 | 10,22 | Vượt (2) | 9-10 |
| 3 | Giá trị sản xuất Nông, lâm nghiệp, thủy sản | % | 4-5 | - 0,69 | Không đạt (1) | 4-5 |
| 4 | Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn | Tỷ đồng | Đạt KH tỉnh giao | Đạt 150,8% dự toán tỉnh giao | Vượt (3) | Đạt KH tỉnh giao |
| 5 | Tổng vốn XDCB nguồn vốn ngân sách phân cấp thị xã quản lý | Tỷ đồng | Đạt KH tỉnh giao | 109 tỷ đồng | Đạt | Đạt KH tỉnh giao |
| 6 | Số DN thành lập mới | Đơn vị | 10-15 | 19 | Vượt (4) | 10-15 |
| II | CHỈ TIÊU XÃ HỘI | | | | | |
| 7 | Số phường xã đạt chuẩn phổ cập bậc trung học | Xã, phường | 5 | 5 | Đạt | 5 |
| 8 | Tỷ lệ huy động | | | | | |
| | Vào nhà trẻ | % | 77 | 78,2 | Vượt (5) | 77 |
| | Mẫu giáo | % | 100 | 100 | | 100 |
| 9 | Tạo việc làm mới | Lao động | 350 | 421 | Vượt (6) | 350 |
| 10 | Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên | % | <1 | 0,59 | Đạt | <1 |
| 11 | Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo | % | 10-15 hộ | 14 | Đạt | 8-12 hộ |
| 12 | Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị SDD giảm | % | 0,1-0,2 | 0,28 | Vượt (7) | 0,1-0,2 |
| 13 | Tỷ lệ người dân tham gia BHYT | % | 99 | 99 | Đạt | 99 |
| III | CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG | | | | | |
| 14 | Tỷ lệ che phủ rừng | % | 58 | 58,4 | Vượt (8) | 58 |
| 15 | Tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh | % | 100 | 100 | Đạt | 100 |
| 16 | Tỷ lệ gia đình có hố xí hợp vệ sinh | % | 100 | 100 | Đạt | 100 |
| 17 | Tỷ lệ thu gom rác | | | | | |
| | Phường 1, 2, 3 | % | 100 | 100 | | 100 |
| | Phường An Đôn | % | 100 | 100 | Đạt | 100 |
| | Xã Hải Lệ | % | 90 | 90 | | 92 |
| 18 | Số hộ dân đầu nối vào hệ thống nước thải | Hộ | 135 | 135 | Đạt | 150 |

